

Số: 2038/QĐ-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh Trường Đại học Tài chính – Marketing

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Luật số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013 của Quốc hội về khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-TTg ngày 04/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Tài chính – Hải quan vào Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ và Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22/9/2014 của Chính phủ quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 109/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ ban hành Nghị định quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-ĐHTCM ngày 24/3/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này: “Quy định về tổ chức và hoạt động nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh Trường Đại học Tài chính – Marketing”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2217/QĐ-ĐHTCM ngày 03/12/2021 ban hành Quy định về khuyến khích hoạt động của nhóm nghiên cứu mạnh tại Trường Đại học Tài chính – Marketing.

Điều 3. Các đơn vị thuộc Trường và viên chức, người lao động, người học Trường Đại học Tài chính – Marketing chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- HĐT, Ban Giám hiệu (để biết);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLKH. *lu*



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Phạm Tiến Đạt



BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh
Trường Đại học Tài chính – Marketing

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2038 /QĐ-ĐHTCM ngày 31/7/2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, quyền lợi, trách nhiệm và hoạt động với nhóm nghiên cứu (NNC), nhóm nghiên cứu mạnh (NNCM) của Trường Đại học Tài chính – Marketing (ĐHTCM).

2. Quy định này áp dụng đối với các NNC, NNCM thuộc Trường ĐHTCM.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Nhóm nghiên cứu mạnh: là tập thể các nhà khoa học do một nhà khoa học có uy tín, có năng lực, trình độ chuyên môn cao tại Trường Đại học Tài chính – Marketing đứng đầu dẫn dắt phát triển một hướng nghiên cứu có tính liên ngành, dài hạn, có tính tiên phong, đột phá; có mục tiêu, kế hoạch, nội dung nghiên cứu trong từng giai đoạn cụ thể để tạo ra các sản phẩm có giá trị khoa học và thực tiễn cao, gắn với đào tạo tiến sĩ và nghiên cứu sau tiến sĩ.

2. Nhóm nghiên cứu: là tập thể các nhà khoa học do một nhà khoa học có uy tín, có năng lực, trình độ chuyên môn cao tại Trường Đại học Tài chính – Marketing đứng đầu dẫn dắt phát triển một hướng nghiên cứu có tính liên ngành, dài hạn, có tính tiên phong, đột phá; có mục tiêu, kế hoạch, nội dung nghiên cứu trong từng giai đoạn cụ thể để tạo ra các sản phẩm có giá trị khoa học và thực tiễn cao, gắn với đào tạo tiến sĩ và nghiên cứu sau tiến sĩ. Nhóm nghiên cứu chưa đủ các điều kiện để thành lập nhóm nghiên cứu mạnh.

Điều 3. Mục đích thành lập nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh

1. Hình thành và đẩy mạnh hoạt động của NNC, NNCM trong Trường ĐHTCM là một trong những giải pháp quan trọng, then chốt góp phần thiết thực triển khai đổi mới giáo dục đại học một cách căn bản và toàn diện theo hướng chất lượng, hiệu quả và hội nhập với các chuẩn mực quốc tế, nâng cao uy tín và thương hiệu của Trường trong và ngoài nước.

2. Gia tăng năng lực thực hiện các đề tài đặt hàng của Nhà nước, Bộ/Ngành, địa phương, doanh nghiệp từ đó góp phần hoàn thiện chính sách trong quản lý và kinh doanh.

3. Thông qua NNC, NNCM tăng cường công bố quốc tế, phát hiện và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên có năng lực nghiên cứu, thúc đẩy nghiên cứu khoa học cho toàn thể viên chức, người lao động và người học trong Trường.

4. Góp phần nâng cao chất lượng đào tạo đặc biệt là đào tạo tiến sĩ.

Chương II

NHÓM NGHIÊN CỨU VÀ NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

Điều 5. Điều kiện thành lập và tiêu chí công nhận nhóm nghiên cứu

Nhóm nghiên cứu trong Trường được thành lập và công nhận theo các điều kiện và tiêu chí sau đây:

1. Nhân lực tham gia NNC bao gồm:

a) Nhà khoa học trong nước hoặc nước ngoài có uy tín cùng hướng nghiên cứu tham gia theo hình thức cộng tác viên hoặc hình thức hợp tác phù hợp khác;

b) Giảng viên, nghiên cứu viên và người học có cùng hướng nghiên cứu ở trường, viện nghiên cứu và tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. NNC gồm trưởng nhóm, 5 thành viên chủ chốt trở lên và không hạn chế số lượng các thành viên. Thành viên của NNC phải đáp ứng các tiêu chuẩn được quy định tại Điều 6 Quy định này và không vi phạm một trong các hành vi bị cấm theo pháp luật về khoa học và công nghệ, không đang trong thời gian bị kỷ luật bằng hình thức từ khiển trách trở lên hoặc thi hành án hình sự.

NNC Trường ĐHTCM có kế hoạch phát triển ổn định với đội ngũ nhân lực có trình độ và độ tuổi phù hợp; có kế hoạch gia tăng về số lượng và chất lượng các sản phẩm khoa học và công nghệ trong giai đoạn 05 năm; các hoạt động của NNC cần gắn kết với hoạt động của bộ môn, phòng thí nghiệm tại tổ chức chủ trì NNC và hợp tác chặt chẽ với các tổ chức, doanh nghiệp trong nước, nước ngoài.

NNC Trường ĐHTCM có định hướng nghiên cứu tiếp cận được các hướng nghiên cứu tiên tiến, hiện đại, có tính đột phá, liên ngành; có thuyết minh định hướng nghiên cứu và kế hoạch phát triển trong 5 năm; sản phẩm của nhiệm vụ nghiên cứu trong 5 năm đầu đáp ứng các tiêu chí sau đây:

a) Công bố ổn định và đạt mức trung bình mỗi năm ít nhất 05 bài báo trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu Web of Science (WoS) đối với khối ngành khoa học tự nhiên và kỹ thuật công nghệ, ít nhất 05 bài báo trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS/Scopus đối với khối ngành khoa học xã hội và nhân văn; có sự gia tăng chất lượng các bài báo thông qua việc được đăng trên tạp chí quốc tế có chỉ số ảnh hưởng và chỉ số trích dẫn cao;

b) Xuất bản ít nhất 01 sách chuyên khảo hoặc 02 sách, giáo trình;

c) Đào tạo 02 tiến sĩ trong giai đoạn 5 năm thực hiện nhiệm vụ;

d) Chuyển giao ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoặc 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh/bộ hoặc tương đương trong giai đoạn 5 năm thực hiện nhiệm vụ.

Điều 6. Tiêu chuẩn trưởng nhóm và thành viên NNC

1. Trưởng NNC là giảng viên cơ hữu của Trường ĐHTCM đáp ứng đồng thời các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đã chủ trì 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoặc 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu từ mức đạt trở lên trong 5 năm gần nhất;

b) Là tác giả 01 sách chuyên khảo hoặc 02 sách, giáo trình giảng dạy đại học;

c) Có chỉ số trích dẫn khoa học cá nhân H-index từ 5 trở lên (theo cơ sở dữ liệu Scopus);

d) Là tác giả chính của ít nhất 5 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu Web of Science (WoS)/Scopus hoặc là tác giả của ít nhất 02 sáng chế hoặc 05 giải pháp hữu ích, hoặc 02 bằng bảo hộ giống cây trồng hoặc là tác giả của công trình khoa học và công nghệ đạt giải nhất giải thưởng cấp bộ, tỉnh hoặc Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ;

đ) Đã hướng dẫn chính thành công ít nhất 01 nghiên cứu sinh;

e) Đã có kinh nghiệm hợp tác với các tổ chức trong nước và nước ngoài trong triển khai hoạt động khoa học và công nghệ, sản xuất thử nghiệm hoặc thương mại hóa thành công sản phẩm khoa học và công nghệ tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và nước ngoài;

g) Có đủ sức khỏe đáp ứng theo quy định của pháp luật về lao động, còn đủ tuổi làm công tác chuyên môn ít nhất 5 năm tính đến hết tuổi lao động theo quy định của pháp luật về lao động để hoàn thành định hướng nghiên cứu.

2. Đồng trưởng nhóm là nhà khoa học có uy tín được mời từ nước ngoài, chịu trách nhiệm về nội dung học thuật, có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của trưởng nhóm, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn tại các điểm c, d và đ khoản 1 Điều này đã đoạt giải thưởng quốc tế có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu.

3. Trưởng nhóm được đặc cách công nhận nếu là nhà khoa học đầu ngành được công nhận theo quy định về việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ hoặc đã đoạt giải thưởng quốc tế có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu và đáp ứng yêu cầu tại điểm g khoản 1 Điều này.

4. Thành viên chủ chốt là giảng viên của cơ sở giáo dục đại học hoặc nghiên cứu viên của viện nghiên cứu trong nước, đáp ứng đồng thời các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của NNC Trường ĐHTCM và có cam kết đăng ký tham gia NNC;

b) Đã chủ trì 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở trở lên được nghiệm thu ở mức đạt trở lên trong 05 năm gần nhất;

c) Có chỉ số trích dẫn khoa học cá nhân H-index từ 3 trở lên (theo cơ sở dữ liệu Scopus);

d) Là tác giả của 01 chương sách chuyên khảo hoặc 01 sách giáo trình giảng dạy đại học;

đ) Là tác giả của ít nhất 05 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS/Scopus hoặc là tác giả của ít nhất 01 sáng chế hoặc 02 giải pháp hữu ích, hoặc 02 bằng bảo hộ giống cây trồng hoặc là tác giả của công trình khoa học và công nghệ đạt giải ba giải thưởng cấp bộ, tỉnh trở lên hoặc Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ.

5. Thành viên chủ chốt là nhà khoa học có uy tín được mời từ nước ngoài, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn tại các điểm a, c, d khoản 4 Điều này hoặc là nhà khoa học từ doanh nghiệp hoặc tổ chức khác đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn tại các điểm a, c, d khoản 4 Điều này.

6. Thành viên chủ chốt được đặc cách công nhận nếu là nhà khoa học đầu ngành, nhà khoa học trẻ tài năng được công nhận theo quy định về việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ hoặc đã đoạt giải thưởng quốc tế có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu.

7. Thành viên khác là giảng viên, nghiên cứu viên và người học của cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu trong nước và nước ngoài đáp ứng đồng thời các tiêu chuẩn sau:

a) Có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của NNCM trong cơ sở giáo dục đại học và có cam kết đăng ký tham gia NNCM;

b) Đã có công trình khoa học công bố chung với trưởng nhóm hoặc các thành viên chủ chốt trên tạp chí khoa học quốc tế hoặc trên tạp chí khoa học uy tín trong nước.

8. Thành viên là nhà khoa học từ doanh nghiệp hoặc tổ chức khác cần đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn tại khoản 4 và khoản 7 Điều này.

Điều 7. Điều kiện thành lập và tiêu chí công nhận nhóm NNCM Trường ĐHTCM

NNCM trong Trường ĐHTCM được thành lập và công nhận theo các điều kiện và tiêu chí sau đây:

1. Nhân lực tham gia NNCM gồm:

a) Nhà khoa học trong nước hoặc nước ngoài có uy tín cùng hướng nghiên cứu của NNCM tham gia theo hình thức cộng tác viên hoặc hình thức hợp tác phù hợp khác;

b) Giảng viên, nghiên cứu viên và người học có cùng hướng nghiên cứu từ cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu và tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. NNCM trong Trường ĐHTCM được hình thành và phát triển trên cơ sở các nhóm nghiên cứu sẵn có và đang hoạt động, đã được Nhà trường quyết định xét chọn, công nhận, hỗ trợ về cơ chế và các nguồn lực để phát triển.

3. NNCM gồm trưởng nhóm, 05 thành viên chủ chốt trở lên và không hạn chế số lượng các thành viên. Thành viên của NNCM phải đáp ứng các tiêu chuẩn được quy định tại Điều 8 Quy định này và không vi phạm một trong các hành vi bị cấm theo pháp luật về khoa học và công nghệ, không đang trong thời gian bị kỷ luật bằng hình thức từ khiển trách trở lên hoặc thi hành án hình sự.

4. Trường ĐHTCM là tổ chức chủ trì NNCM có cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm phù hợp với hướng nghiên cứu chính của NNCM; có hoạt động hợp tác nghiên cứu với các

tổ chức, cá nhân nước ngoài; đã hợp tác thành công với doanh nghiệp hoặc cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu khác trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

5. NNCM có kế hoạch phát triển ổn định với đội ngũ nhân lực có trình độ và độ tuổi phù hợp; có kế hoạch gia tăng về số lượng và chất lượng các sản phẩm khoa học và công nghệ trong giai đoạn 5 năm; các hoạt động của NNCM cần gắn kết với hoạt động của bộ môn, phòng thí nghiệm tại Trường ĐHTCM và hợp tác chặt chẽ với các tổ chức, doanh nghiệp trong nước, nước ngoài.

6. NNCM có định hướng nghiên cứu tiếp cận được các hướng nghiên cứu tiên tiến, hiện đại, có tính đột phá, liên ngành; có thuyết minh định hướng nghiên cứu và kế hoạch phát triển trong 5 năm; sản phẩm của nhiệm vụ nghiên cứu trong 5 năm đầu đáp ứng các tiêu chí sau đây:

a) Công bố ổn định và đạt mức trung bình mỗi năm ít nhất 10 bài báo trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS đối với khối ngành khoa học tự nhiên và kỹ thuật công nghệ, ít nhất 10 bài báo trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS và Scopus đối với khối ngành khoa học xã hội và nhân văn; có sự gia tăng chất lượng các bài báo thông qua việc được đăng trên tạp chí quốc tế có chỉ số ảnh hưởng và chỉ số trích dẫn cao;

b) Xuất bản ít nhất 01 sách chuyên khảo hoặc 02 sách, giáo trình;

c) Đào tạo 05 tiến sĩ trong giai đoạn 05 năm thực hiện nhiệm vụ;

d) Chuyển giao ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoặc 05 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh/bộ hoặc tương đương trong giai đoạn 5 năm thực hiện nhiệm vụ.

Điều 8. Tiêu chuẩn Trưởng nhóm và thành viên nhóm nghiên cứu mạnh

1. Trưởng nhóm là giảng viên cơ hữu của Trường Đại học Tài chính – Marketing đáp ứng đồng thời các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đã chủ trì 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoặc 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu từ mức đạt trở lên trong 05 năm gần nhất;

b) Là tác giả 01 sách chuyên khảo hoặc 02 sách, giáo trình giảng dạy đại học;

c) Có chỉ số trích dẫn khoa học cá nhân H-index từ 10 trở lên (theo cơ sở dữ liệu Scopus);

d) Là tác giả chính của ít nhất 10 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS/Scopus hoặc là tác giả của ít nhất 02 sáng chế hoặc 05 giải pháp hữu ích, hoặc 02 bằng bảo hộ giống cây trồng hoặc là tác giả của công trình khoa học và công nghệ đạt giải nhất giải thưởng cấp bộ, tỉnh hoặc Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ;

đ) Đã hướng dẫn chính thành công ít nhất 02 nghiên cứu sinh;

e) Đã có kinh nghiệm hợp tác với các tổ chức trong nước và nước ngoài trong triển khai hoạt động khoa học và công nghệ, sản xuất thử nghiệm hoặc thương mại hóa thành công sản phẩm khoa học và công nghệ tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và nước ngoài;

g) Có đủ sức khỏe đáp ứng theo quy định của pháp luật về lao động, còn đủ tuổi làm công tác chuyên môn ít nhất 5 năm tính đến hết tuổi lao động theo quy định của pháp luật về lao động để hoàn thành định hướng nghiên cứu.

2. Đồng trưởng nhóm là nhà khoa học có uy tín được mời từ nước ngoài, chịu trách nhiệm về nội dung học thuật, có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của trưởng nhóm, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn tại các điểm c, d và đ khoản 1 Điều này hoặc đã đoạt giải thưởng quốc tế có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu.

3. Trưởng nhóm được đặc cách công nhận nếu là nhà khoa học đầu ngành được công nhận theo quy định về việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ hoặc đã đoạt giải thưởng quốc tế có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu và đáp ứng yêu cầu tại điểm g khoản 1 Điều này.

4. Thành viên chủ chốt là giảng viên của cơ sở giáo dục đại học hoặc nghiên cứu viên của viện nghiên cứu trong nước, đáp ứng đồng thời các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của NNCM trong cơ sở giáo dục đại học và có cam kết đăng ký tham gia NNCM;

b) Đã chủ trì 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu ở mức đạt trở lên trong 5 năm gần nhất;

c) Có chỉ số trích dẫn khoa học cá nhân H-index từ 5 trở lên (theo cơ sở dữ liệu Scopus);

d) Là tác giả của 01 chương sách chuyên khảo hoặc 01 sách giáo trình giảng dạy đại học;

đ) Là tác giả chính của ít nhất 05 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS/Scopus hoặc là tác giả của ít nhất 01 sáng chế hoặc 02 giải pháp hữu ích, hoặc 02 bằng bảo hộ giống cây trồng hoặc là tác giả của công trình khoa học và công nghệ đạt giải ba giải thưởng cấp bộ, tỉnh trở lên hoặc Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ;

e) Đã hướng dẫn chính thành công ít nhất 01 nghiên cứu sinh;

g) Đã có kinh nghiệm hợp tác trong triển khai nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm tạo ra các sản phẩm khoa học được ứng dụng phục vụ cộng đồng và có ít nhất 01 hợp tác nghiên cứu với nhóm nghiên cứu trong nước hoặc nước ngoài.

5. Thành viên chủ chốt là nhà khoa học có uy tín được mời từ nước ngoài, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn tại các điểm a, c, đ và e khoản 4 Điều này hoặc là nhà khoa học từ doanh nghiệp, tổ chức khác đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn tại các điểm a, c, đ và g khoản 4 Điều này.

6. Thành viên chủ chốt được đặc cách công nhận nếu là nhà khoa học đầu ngành, nhà khoa học trẻ tài năng được công nhận theo quy định về việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ đã đoạt giải thưởng quốc tế có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu.

7. Thành viên khác là giảng viên, nghiên cứu viên và người học của cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu trong nước và nước ngoài đáp ứng đồng thời các tiêu chuẩn sau:

a) Có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của NNCM trong cơ sở giáo dục đại học và có cam kết đăng ký tham gia NNCM;

b) Đã có công trình khoa học công bố chung với trưởng nhóm hoặc các thành viên chủ chốt trên tạp chí khoa học quốc tế hoặc trên tạp chí khoa học uy tín trong nước.

8. Thành viên là nhà khoa học từ doanh nghiệp hoặc tổ chức khác cần đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn tại điểm g khoản 4 và điểm a khoản 7 Điều này.

Chương III

CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC NHÓM

Điều 9. Chính sách ưu đãi cho nhóm nghiên cứu Trường Đại học Tài chính – Marketing

NNC Trường Đại học Tài chính – Marketing được hưởng ưu đãi từ Trường Đại học Tài chính – Marketing như sau:

- a) Được cấp kinh phí hoạt động thường xuyên: tối đa 10 triệu đồng/năm/nhóm.
- b) Được bố trí phòng làm việc và các phương tiện văn phòng cần thiết cho NNC hoạt động; được hỗ trợ tìm kiếm các nguồn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước để xây dựng cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm và được giao trực tiếp quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm và được giao trực tiếp quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm từ các nguồn đầu tư tìm kiếm được cho hoạt động nghiên cứu.
- c) Các công bố quốc tế liên quan đến các sản phẩm, chương trình do NNC thực hiện được chi hỗ trợ cao hơn 20% mức chi hiện hành của nhà trường theo từng loại xếp hạng của công bố quốc tế.

Điều 10. Chính sách ưu đãi cho NNCM Trường Đại học Tài chính – Marketing

1. NNCM Trường Đại học Tài chính – Marketing được hưởng ưu đãi từ Nhà nước theo Mục 1, Điều 10, Nghị định số 109/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học.

2. NNCM Trường Đại học Tài chính – Marketing được hưởng ưu đãi từ Trường Đại học Tài chính – Marketing như sau:

- a) Được cấp kinh phí hoạt động thường xuyên: tối đa 20 triệu đồng/năm/nhóm.
- b) Được bố trí phòng làm việc và các phương tiện văn phòng cần thiết cho NNCM hoạt động; được hỗ trợ tìm kiếm các nguồn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước để xây dựng cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm và được giao trực tiếp quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm và được giao trực tiếp quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm từ các nguồn đầu tư tìm kiếm được cho hoạt động nghiên cứu.
- c) Trưởng nhóm và thành viên chủ chốt là giảng viên cơ hữu của tổ chức chủ trì nhóm nghiên cứu mạnh trong cơ sở giáo dục đại học được giảm 50% định mức giờ chuẩn giảng dạy hằng năm.
- d) Các công bố quốc tế liên quan đến các sản phẩm, chương trình do NNCM thực hiện được chi hỗ trợ cao hơn 20% mức chi hiện hành của nhà trường theo từng loại xếp hạng của công bố quốc tế.

Điều 11. Nguồn kinh phí hỗ trợ các nhóm nghiên cứu

Nguồn kinh phí để hỗ trợ các NNC/NNCM gồm:

Kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi NNC/NNCM trong Trường ĐHTCM được bố trí từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ, sự nghiệp giáo dục và đào tạo, nguồn đầu tư phát triển và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về khoa học và công nghệ, pháp luật về đầu tư công và các quy định khác liên quan.

Điều 12. Trách nhiệm và quyền của tổ chức chủ trì, trưởng nhóm và thành viên NNC, NNCM Trường ĐHTCM

1. Trách nhiệm và quyền của Trường ĐHTCM

a) Hướng dẫn và hỗ trợ giảng viên cơ hữu đáp ứng đủ điều kiện trưởng NNC, NNCM quy định tại Điều 6, Điều 8 Quy định này tập hợp nhân lực trong nước và nước ngoài để xây dựng thuyết minh định hướng nghiên cứu và kế hoạch phát triển trong 5 năm;

b) Đưa quy định ưu đãi về thu thập và giờ giảng cho thành viên NNCM vào quy chế chi tiêu nội bộ bảo đảm tuân thủ quy định và được công bố công khai;

c) Xây dựng dự toán ngân sách hằng năm trình cấp có thẩm quyền xét duyệt và bố trí kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi NNCM trong cơ sở giáo dục đại học theo quy định;

d) Xây dựng báo cáo kết quả hoạt động của NNCM và gửi cơ quan quản lý cấp trên định kỳ hằng năm.

2. Trách nhiệm và quyền của trưởng NNC

a) Xây dựng thuyết minh định hướng nghiên cứu và kế hoạch phát triển trong 5 năm trình Ban Giám hiệu phê duyệt;

b) Xây dựng hồ sơ đề nghị Trường ĐHTCM công nhận NNC trong Trường ĐHTCM;

c) Tập hợp đội ngũ trong nước và nước ngoài thuộc lĩnh vực chuyên môn có liên quan để phối hợp với các thành viên NNC trong Trường thực hiện thuyết minh định hướng nghiên cứu và kế hoạch phát triển trong 5 năm đã được phê duyệt; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên để triển khai các hoạt động nghiên cứu gắn với đào tạo tiên sĩ, duy trì sự ổn định và gia tăng về số lượng và chất lượng của các sản phẩm khoa học và công nghệ hằng năm;

d) Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trường ĐHTCM và của tổ chức, doanh nghiệp phối hợp thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu; sử dụng các nguồn kinh phí được cấp theo đúng quy định để đạt được các sản phẩm đã cam kết trong thuyết minh định hướng nghiên cứu và kế hoạch phát triển trong 5 năm; chịu trách nhiệm giải trình trước Trường ĐHTCM và cơ quan quản lý có liên quan;

đ) Báo cáo kết quả hoạt động của NNCM với Trường ĐHTCM định kỳ hằng năm;

e) Được tự chủ trong việc thu hút các chuyên gia, nghiên cứu sinh, thực tập sinh tham gia thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu của NNC; được thu nhận thành viên tham gia NNC; được sử dụng và phân bổ các nguồn lực trong NNC trong Trường ĐHTCM;

g) Được đề xuất với Trường ĐHTCM, các bộ, ngành và các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng các hướng nghiên cứu mới, các chương trình đào tạo mới; được phát triển các sản phẩm khoa học và công nghệ của NNC trong Trường ĐHTCM;

h) Được hưởng các chính sách khuyến khích, hỗ trợ tương đương chính sách cho nhà khoa học đầu ngành trong cơ sở giáo dục đại học theo quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ.

3. Trách nhiệm và quyền của các thành viên NNC

a) Tham gia thực hiện tốt các nhiệm vụ do trưởng nhóm phân công và chịu trách nhiệm cá nhân trước trưởng nhóm về hiệu quả công việc được phân công; tích cực tham gia các hoạt động khoa học và công nghệ của cộng đồng khoa học trong nước và nước ngoài;

b) Được đề xuất với trưởng nhóm về các hướng nghiên cứu và đào tạo mới; được khuyến khích phát hiện và giới thiệu các chuyên gia, nhà khoa học, nghiên cứu sinh, thực tập sinh, học viên, sinh viên xuất sắc tham gia NNC trong Trường ĐHTCM;

c) Thành viên chủ chốt được ưu tiên tham gia các chương trình nghiên cứu sau tiến sĩ tại cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu nước ngoài; được ưu tiên cử đi thực tập, làm việc có thời hạn tại các tổ chức khoa học và công nghệ ở nước ngoài để thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu của NNC trong cơ sở giáo dục đại học theo các chương trình, đề án được các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước phê duyệt;

d) Thành viên NNC trong Trường ĐHTCM là giảng viên hoặc cam kết làm giảng viên được ưu tiên hỗ trợ kinh phí đào tạo nghiên cứu sinh theo các chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ được các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước phê duyệt theo quy định;

đ) Đồng trưởng nhóm, thành viên chủ chốt là nhà khoa học nước ngoài được hưởng các ưu đãi theo quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam.

4. Trách nhiệm và quyền của trưởng NNCM

a) Xây dựng thuyết minh định hướng nghiên cứu và kế hoạch phát triển trong 5 năm trình Ban Giám hiệu phê duyệt;

b) Xây dựng hồ sơ đề nghị Trường ĐHTCM công nhận NNCM trong Trường ĐHTCM;

c) Tập hợp đội ngũ trong nước và nước ngoài thuộc lĩnh vực chuyên môn có liên quan để phối hợp với các thành viên NNCM trong Trường thực hiện thuyết minh định hướng nghiên cứu và kế hoạch phát triển trong 5 năm đã được phê duyệt; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên để triển khai các hoạt động nghiên cứu gắn với đào tạo tiến sĩ, duy trì sự ổn định và gia tăng về số lượng và chất lượng của các sản phẩm khoa học và công nghệ hằng năm;

d) Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trường ĐHTCM và của tổ chức, doanh nghiệp phối hợp thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu; sử dụng các nguồn kinh phí được cấp theo đúng quy định để đạt được các sản phẩm đã cam kết trong thuyết minh định hướng nghiên cứu và kế hoạch phát triển trong 5 năm; chịu trách nhiệm giải trình trước Trường ĐHTCM và cơ quan quản lý có liên quan;

đ) Báo cáo kết quả hoạt động của NNCM với Trường ĐHTCM định kỳ hằng năm;

e) Được tự chủ trong việc thu hút các chuyên gia, nghiên cứu sinh, thực tập sinh tham gia thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu của NNCM; được thu nhận thành viên tham gia NNCM; được sử dụng và phân bổ các nguồn lực trong NNCM trong cơ sở giáo dục đại học;

g) Được đề xuất với Trường ĐHTCM, các bộ, ngành và các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng các hướng nghiên cứu mới, các chương trình đào tạo mới; được phát triển các sản phẩm khoa học và công nghệ của NNCM trong cơ sở giáo dục đại học;

h) Được hưởng các chính sách khuyến khích, hỗ trợ tương đương chính sách cho nhà khoa học đầu ngành trong cơ sở giáo dục đại học theo quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ.

5. Trách nhiệm và quyền của các thành viên NNCM

a) Tham gia thực hiện tốt các nhiệm vụ do trưởng nhóm phân công và chịu trách nhiệm cá nhân trước trưởng nhóm về hiệu quả công việc được phân công; tích cực tham gia các hoạt động khoa học và công nghệ của cộng đồng khoa học trong nước và nước ngoài;

b) Được đề xuất với trưởng nhóm về các hướng nghiên cứu và đào tạo mới; được khuyến khích phát hiện và giới thiệu các chuyên gia, nhà khoa học, nghiên cứu sinh, thực tập sinh, học viên, sinh viên xuất sắc tham gia NNCM trong cơ sở giáo dục đại học;

c) Thành viên chủ chốt được ưu tiên tham gia các chương trình nghiên cứu sau tiến sĩ tại cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu nước ngoài; được ưu tiên cử đi thực tập, làm việc có thời hạn tại các tổ chức khoa học và công nghệ ở nước ngoài để thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu của NNCM trong cơ sở giáo dục đại học theo các chương trình, đề án được các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước phê duyệt;

d) Thành viên NNCM trong cơ sở giáo dục đại học là giảng viên hoặc cam kết làm giảng viên được ưu tiên hỗ trợ kinh phí đào tạo nghiên cứu sinh theo các chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ được các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước phê duyệt theo quy định;

đ) Đồng trưởng nhóm, thành viên chủ chốt là nhà khoa học nước ngoài được hưởng các ưu đãi theo quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam.

Chương IV

THÀNH LẬP VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHÓM NGHIÊN CỨU, NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

Điều 13. Quy trình đăng ký, xét chọn và công nhận nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh

1. Trên cơ sở về nguồn lực, các nhóm viên chức, người lao động, nhà khoa học đủ điều kiện nộp hồ sơ đăng ký NNC, NNCM về Trường thông qua Phòng Quản lý khoa học.

2. Nhà trường thành lập Hội đồng thẩm định tư vấn công nhận NNC/NNCM để đánh giá, công nhận NNC/NNCM đáp ứng yêu cầu;

3. Căn cứ kết quả đánh giá của Hội đồng, Hiệu trưởng Nhà trường ra quyết định công nhận NNC/NNCM.

Điều 14. Hồ sơ đăng ký nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh

Hồ sơ đăng ký NNC/NNCM gồm có:

1. Đơn đăng ký NNC/NNCM (Mẫu 1);
2. Thuyết minh NNC/NNCM (Mẫu 2);
3. Lý lịch khoa học của các thành viên (Mẫu 3);
4. Các minh chứng về năng lực của nhóm theo các tiêu chí nêu ở Điều 5, 6, 7, 8;
5. Các hồ sơ, minh chứng bổ sung khác (nếu có);

Bộ hồ sơ gốc kèm file scan nộp về Phòng Quản lý khoa học.

Điều 15. Đánh giá cuối kỳ hoạt động của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh

1. Đánh giá cuối kỳ được thực hiện sau 05 năm tính từ ngày được công nhận là nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh.
2. Trưởng nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh lập báo cáo tổng kết 05 năm hoạt động gửi về Phòng Quản lý khoa học 15 ngày trước khi kết thúc kỳ hoạt động.
3. Phòng Quản lý khoa học thành lập Hội đồng đánh giá hoạt động của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Thay đổi thành viên nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh

1. Hằng năm nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh có thể thay đổi thành viên của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh theo đề nghị của trưởng nhóm và phê duyệt của Trường Đại học Tài chính – Marketing.
2. Thành viên rút khỏi nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh cần thông báo cho Trưởng nhóm trước ít nhất 60 ngày và sau khi hoàn thành các nhiệm vụ được giao.
3. Nhóm trưởng nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh phải đảm bảo yêu cầu về nhân lực của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh tại Quy định này.

Điều 17. Trách nhiệm của Phòng Quản lý khoa học

1. Tổng hợp và trình Hiệu trưởng phê duyệt danh mục các Chương trình nghiên cứu gắn liền với nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh để làm cơ sở đưa vào kế hoạch năm.
2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các Hội đồng.
3. Căn cứ kết luận của Hội đồng đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định công nhận hoặc tiếp tục công nhận các nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh.

Điều 18. Khen thưởng, kỷ luật

1. Các nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh và các thành viên trong nhóm nếu có kết quả nghiên cứu xuất sắc sẽ được khen thưởng vào cuối năm học.
2. Các nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh bị đánh giá hoạt động không hiệu quả, không có hoạt động hoặc không công bố sản phẩm theo kế hoạch đã đăng ký sẽ phải hoàn trả kinh phí hỗ trợ, chấm dứt hoạt động và giải thể trước hạn.

Điều 19. Điều khoản chuyển tiếp

Các nhóm nghiên cứu mạnh đang thực hiện theo Quyết định số 2217/QĐ-ĐHTCM ngày 03/12/2021 tiếp tục thực hiện theo Quyết định cho đến hết thời gian theo quy định sau đó nếu muốn tiếp tục hoạt động thì phải thực hiện theo Quy định này ✓

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20

**ĐƠN ĐĂNG KÝ NHÓM NGHIÊN CỨU/
NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH**

Căn cứ Quyết định số /QĐ- ĐHTCM ngày / /2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của nhóm nghiên cứu, nghiên cứu mạnh tại Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Chúng tôi xin đăng ký nhóm nghiên cứu/nghiên cứu mạnh cho đợt xét chọn năm 20...với các thông tin như sau:

1. Tên nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh:
2. Lĩnh vực chuyên môn hoạt động:
3. Loại hình nhóm nghiên cứu:

Danh sách thành viên nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh (đính kèm LLKH):

S T T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Vai trò nhóm	Ký tên
1	Nguyễn Văn A	25/04/1980	Khoa QTKD	Giảng viên	PGS.TS	Nhóm trưởng	
2	Nguyễn Văn B	...	...	...	...	Thành viên	

Kính đề nghị Trường Đại học Tài chính – Marketing tổ chức xét chọn và công nhận nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh

Mình chứng đủ điều kiện công nhận nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh (kèm minh chứng):

- + Số đề tài đề tài chủ nhiệm từ cấp cơ sở, Bộ trở lên:
- + Số bài báo công bố quốc tế:
- + Số bài báo công bố trong nước:

.....

Chúng tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước quy định của Nhà trường./.

Trưởng nhóm

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20

THUYẾT MINH NHÓM NGHIÊN CỨU/ NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NHÓM

1.1. Tên nhóm nghiên cứu:

- Tiếng Việt:

- Tiếng Anh:

- Tên gọi tắt (nếu có):

1.2. Lĩnh vực chuyên môn hoạt động:

1.3. Loại hình nhóm nghiên cứu:

1.4. Mục tiêu chiến lược:

1.5. Trưởng nhóm (kèm theo lý lịch chi tiết):

Chức danh, họ tên:

Chuyên môn:

Đơn vị công tác:

Điện thoại:

Email:

1.6. Danh sách các thành viên chủ chốt (kèm theo lý lịch chi tiết):

TT	Họ và tên	Chức danh, học vị	Đơn vị công tác

1.7. Danh sách các thành viên:

TT	Họ và tên	Chức danh, học vị	Đơn vị công tác

1.8. Các đối tác hợp tác

TT	Tên đối tác	Địa chỉ (thành phố, quốc gia)	Tình hình hợp tác đã có

II. THÀNH TÍCH HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA NHÓM

2.1. Danh mục các công bố tiêu biểu liên quan đến hướng nghiên cứu trong 05 năm gần nhất (sắp xếp theo thứ tự thời gian mới nhất đến cũ nhất, mỗi công bố trình bày theo định dạng liệt kê tài liệu tham khảo của APA, gạch chân tên tác giả là trưởng nhóm hay thành viên chủ chốt của nhóm, ghi rõ danh mục ISI/SCOPUS)

2.2. Danh mục các nhiệm vụ KH&CN có liên quan từ cấp Bộ trở lên thực hiện trong 05 năm gần nhất (do Trưởng nhóm hay thành viên chủ chốt nhóm chủ trì)

TT	Tên nhiệm vụ, mã số	Chủ nhiệm	Thời gian thực hiện	Cấp quản lý	Tình trạng (đang thực hiện/đã nghiệm thu, kết quả)

2.3. Danh mục các sản phẩm KH&CN đã ứng dụng, đăng ký sở hữu trí tuệ, chuyển giao trong 05 năm gần nhất (sắp xếp theo thứ tự thời gian mới nhất đến cũ nhất)

2.4. Các giải thưởng về KH&CN trong 05 năm gần nhất (tên công trình, tên giải thưởng, cấp khen thưởng, thời gian)

III. NĂNG LỰC VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ HIỆN CÓ (chỉ nêu các hạng mục thiết yếu)

3.1. Phòng làm việc, phòng thí nghiệm (tên phòng, địa chỉ, diện tích, đơn vị quản lý)

3.2. Trang thiết bị nghiên cứu

TT	Tên thiết bị	Mục đích sử dụng	Sở hữu (đơn vị, nhóm, cá nhân)	Đơn vị quản lý

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG DỰ KIẾN TỪNG NĂM

Thời gian	Mục tiêu hoạt động chính	Nội dung hoạt động nghiên cứu	Sản phẩm dự kiến đạt được (loại sản phẩm, số lượng, chỉ tiêu chất lượng)
Năm thứ nhất			
Năm thứ hai			
Năm thứ ba			
Năm thứ tư			
Năm thứ năm			

V. CÁC ĐỀ XUẤT

5.1. Đề xuất nhu cầu đầu tư (kinh phí cho nghiên cứu, trang thiết bị...)

TT	Thời gian	Hạng mục	Kinh phí (triệu đồng)
		Tổng cộng:	

5.2. Các đề xuất khác

Trưởng nhóm

**LÝ LỊCH KHOA HỌC
CỦA CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ THAM GIA NHÓM NGHIÊN CỨU/
NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH¹**

Đăng ký Trưởng nhóm nghiên cứu/ nghiên cứu mạnh: ☐

Đăng ký Thành viên nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh: ☐

1. Họ và tên:			
2. Năm sinh:		3. Nam/Nữ: Nam	
4. Học hàm:		Năm được phong học hàm:	
Học vị:		Năm đạt học vị:	
5. Chức danh nghiên cứu:			
Chức vụ:			
6. Địa chỉ nhà riêng:			
7. Điện thoại: CQ:		; NR: ; Mobile:	
8. E-mail:			
9. Tổ chức - nơi làm việc của cá nhân đăng ký chủ nhiệm:			
Tên tổ chức :			
Tên người Lãnh đạo:			
Điện thoại người Lãnh đạo:			
Địa chỉ tổ chức:			
10. Quá trình đào tạo			
Bậc đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên môn	Năm tốt nghiệp
Dại học			
Thạc sỹ			
Tiến sỹ			
Thực tập sinh khoa học			

11. Quá trình công tác				
Thời gian (Từ năm ... đến năm...)		Vị trí công tác	Tổ chức công tác	Địa chỉ Tổ chức
12. Các công trình công bố chủ yếu (Liệt kê tối đa 05 công trình tiêu biểu đã công bố trong 05 năm gần nhất)				
TT	Tên công trình (Bài báo, công trình...)	Là tác giả hoặc là đồng tác giả công trình	Nơi công bố (Tên tạp chí đã đăng công trình)	Năm công bố
1				
2				
3				
4				
5				
13. Số lượng văn bằng bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, giống cây trồng đã được cấp... (Liên quan đến đề tài, dự án đăng ký - nếu có)				
TT	Tên và nội dung văn bằng	Năm cấp văn bằng		
14. Số công trình được áp dụng trong thực tiễn				
TT	Tên công trình	Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng	Thời gian (Bắt đầu - kết thúc)	

15. Các nhiệm vụ KH&CN đã chủ trì hoặc tham gia (Trong 05 năm gần đây thuộc lĩnh vực nghiên cứu của đề tài/đề án, dự án đăng ký - nếu có)			
<i>Tên đề tài/đề án, dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì</i>	<i>Thời gian (Bắt đầu - kết thúc)</i>	<i>Thuộc Chương trình (nếu có)</i>	<i>Tình trạng đề tài (Đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)</i>
<i>Tên đề tài/đề án, dự án, nhiệm vụ khác đã tham gia</i>	<i>Thời gian (Bắt đầu - kết thúc)</i>	<i>Thuộc Chương trình (nếu có)</i>	<i>Tình trạng đề tài (Đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)</i>
16. Giải thưởng (Về KH&CN, về chất lượng sản phẩm... liên quan đến đề tài/đề án, dự án đăng ký - nếu có)			
TT	Hình thức và nội dung giải thưởng	Năm tặng thưởng	
17. Thành tựu hoạt động KH&CN và sản xuất kinh doanh khác			

....., ngày tháng năm 20.....

**Tổ chức - nơi làm việc của cá nhân đăng
ký trưởng nhóm (hoặc tham gia
NNC/NNCM)²**
(Xác nhận và đóng dấu)

Cá nhân đăng ký tham gia NNC/NNCM
(Họ, tên và chữ ký)

² Nhà khoa học không thuộc tổ chức KH&CN nào thì không cần làm thủ tục xác nhận này.

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 202

**PHIẾU NHẬN XÉT PHẢN BIỆN
HỒ SƠ ĐĂNG KÝ CÔNG NHẬN NHÓM NGHIÊN CỨU/ NHÓM
NGHIÊN CỨU MẠNH**

- Tên nhóm nghiên cứu:.....
- Trưởng nhóm:.....
- Họ và tên người phản biện:.....
- Chức danh, học vị:....., Lĩnh vực chuyên môn chính:.....

NỘI DUNG NHẬN XÉT

1. Về uy tín, năng lực khoa học, các thành tựu khoa học của Trưởng nhóm và thành viên nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh (mức độ đáp ứng các tiêu chí trong Quy định của Trường Đại học Tài chính – Marketing về tổ chức và hoạt động nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, nêu rõ những điểm mạnh và điểm yếu):

1.1. Trưởng nhóm

1.2. Các thành viên

2. Về hướng nghiên cứu, mục tiêu và triển vọng phát triển của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh

3. Về kế hoạch hoạt động triển khai trong 5 năm và từng năm, các đề xuất của nhóm nghiên cứu (tính hợp lý và tính khả thi)

4. Các vấn đề khác

5. Kết luận (đề nghị công nhận hay không công nhận nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh):

NGƯỜI PHẢN BIỆN

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20..

PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ CÔNG NHẬN NHÓM NGHIÊN CỨU

- Tên nhóm nghiên cứu:.....
- Trưởng nhóm:.....
- Họ và tên người đánh giá:.....

TT	Tiêu chí	Mức độ đáp ứng *	Ghi chú
1	Trưởng nhóm nghiên cứu:		
1.1	Đã chủ trì 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoặc 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu từ mức đạt trở lên trong 5 năm gần nhất;		
1.2	Là tác giả 01 sách chuyên khảo hoặc 02 sách, giáo trình giảng dạy đại học;		
1.3	Có chỉ số trích dẫn khoa học cá nhân H-index từ 5 trở lên (theo cơ sở dữ liệu Scopus);		
1.4	Là tác giả chính của ít nhất 5 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu Web of Science (WoS)/Scopus hoặc là tác giả của ít nhất 02 sáng chế hoặc 05 giải pháp hữu ích, hoặc 02 bằng bảo hộ giống cây trồng hoặc là tác giả của công trình khoa học và công nghệ đạt giải nhất giải thưởng cấp bộ, tỉnh hoặc Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ;		
1.5	Đã hướng dẫn chính thành công ít nhất 01 nghiên cứu sinh;		
1.6	Đã có kinh nghiệm hợp tác với các tổ chức trong nước và nước ngoài trong triển khai hoạt động khoa học và công nghệ, sản xuất thử nghiệm hoặc thương mại hóa thành công sản phẩm khoa học và công nghệ tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và nước ngoài;		
1.7	Có đủ sức khỏe đáp ứng theo quy định của pháp luật về lao động, còn đủ tuổi làm công tác chuyên môn ít nhất 5 năm tính đến hết tuổi lao động theo quy định của pháp luật về lao động để hoàn thành định hướng nghiên cứu.		
1.8	Kinh nghiệm, khả năng huy động nguồn lực		
2	Thành viên chủ chốt nhóm nghiên cứu:		
2.1	Có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của NNC Trường ĐHTCM và có cam kết đăng ký tham gia NNC		
2.2	Đã chủ trì 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở trở lên được nghiệm thu ở mức đạt trở lên trong 05 năm gần nhất		
2.3	Có chỉ số trích dẫn khoa học cá nhân H-index từ 3 trở lên (theo cơ sở dữ liệu Scopus)		
2.4	Là tác giả của 01 chương sách chuyên khảo hoặc 01 sách giáo trình giảng dạy đại học		
2.5	Là tác giả của ít nhất 05 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS/Scopus hoặc là tác giả của ít nhất		

TT	Tiêu chí	Mức độ đáp ứng *	Ghi chú
	01 sáng chế hoặc 02 giải pháp hữu ích, hoặc 02 bằng bảo hộ giống cây trồng hoặc là tác giả của công trình khoa học và công nghệ đạt giải ba giải thưởng cấp bộ, tỉnh trở lên hoặc Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ		
3	Thành viên khác của NNC		
3.1	Có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của NNC trong cơ sở giáo dục đại học và có cam kết đăng ký tham gia NNC		
3.2	Đã có công trình khoa học công bố chung với trưởng nhóm hoặc các thành viên chủ chốt trên tạp chí khoa học quốc tế hoặc trên tạp chí khoa học uy tín trong nước		
4	Kinh nghiệm hợp tác (đối tác nghiên cứu, doanh nghiệp,...)		
5	Mức độ đầy đủ của bộ hồ sơ (bao gồm cả minh chứng)		
6	Hướng nghiên cứu và triển vọng phát triển		
7	Kế hoạch hoạt động 5 năm và từng năm		
8	Tính khả thi của các đề xuất		
9	Cam kết tạo điều kiện của đơn vị chủ quản nhóm nghiên cứu		
10	Trình bày và giải trình trước Hội đồng		

*Mức độ đáp ứng các tiêu chí ghi: “Đạt” hay “Không đạt”

Kết luận:

Nhóm nghiên cứu đạt hay không đạt yêu cầu để công nhận nhóm nghiên cứu mạnh?

☐ Đạt ☐ Không đạt

(Chú ý: Kết luận “Đạt” nếu tất cả các tiêu chí trong bảng trên đều “Đạt”)

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20..

PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ CÔNG NHẬN NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

- Tên nhóm nghiên cứu mạnh:.....
- Trưởng nhóm:.....
- Họ và tên người đánh giá:.....

TT	Tiêu chí	Mức độ đáp ứng *	Ghi chú
1	Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh		
1.1	Đã chủ trì 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoặc 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu từ mức đạt trở lên trong 05 năm gần nhất		
1.2	Là tác giả 01 sách chuyên khảo hoặc 02 sách, giáo trình giảng dạy đại học		
1.3	Có chỉ số trích dẫn khoa học cá nhân H-index từ 10 trở lên (theo cơ sở dữ liệu Scopus)		
1.4	Là tác giả chính của ít nhất 10 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS/Scopus hoặc là tác giả của ít nhất 02 sáng chế hoặc 05 giải pháp hữu ích, hoặc 02 bằng bảo hộ giống cây trồng hoặc là tác giả của công trình khoa học và công nghệ đạt giải nhất giải thưởng cấp bộ, tỉnh hoặc Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ		
1.5	Đã hướng dẫn chính thành công ít nhất 02 nghiên cứu sinh		
1.6	Đã có kinh nghiệm hợp tác với các tổ chức trong nước và nước ngoài trong triển khai hoạt động khoa học và công nghệ, sản xuất thử nghiệm hoặc thương mại hóa thành công sản phẩm khoa học và công nghệ tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và nước ngoài		
1.7	Có đủ sức khỏe đáp ứng theo quy định của pháp luật về lao động, còn đủ tuổi làm công tác chuyên môn ít nhất 5 năm tính đến hết tuổi lao động theo quy định của pháp luật về lao động để hoàn thành định hướng nghiên cứu		
2	Thành viên chủ chốt nhóm nghiên cứu mạnh		
2.1	Có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của NNCM trong cơ sở giáo dục đại học và có cam kết đăng ký tham gia NNCM		
2.2	Đã chủ trì 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh được nghiệm thu ở mức đạt trở lên trong 5 năm gần nhất		
2.3	Có chỉ số trích dẫn khoa học cá nhân H-index từ 5 trở lên (theo cơ sở dữ liệu Scopus)		
2.4	Là tác giả của 01 chương sách chuyên khảo hoặc 01 sách giáo trình giảng dạy đại học		
2.5	Là tác giả chính của ít nhất 05 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS/Scopus hoặc là tác giả của ít nhất 01 sáng chế hoặc 02 giải pháp hữu ích, hoặc 02 bằng bảo hộ giống cây trồng hoặc là tác giả của công trình khoa học và công nghệ đạt giải ba giải thưởng cấp bộ, tỉnh trở lên hoặc Giải		

	thường Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ		
2.6	Đã hướng dẫn chính thành công ít nhất 01 nghiên cứu sinh		
2.7	Đã có kinh nghiệm hợp tác trong triển khai nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm tạo ra các sản phẩm khoa học được ứng dụng phục vụ cộng đồng và có ít nhất 01 hợp tác nghiên cứu với nhóm nghiên cứu trong nước hoặc nước ngoài.		
3	Thành viên khác của NNC		
3.1	Có hướng nghiên cứu phù hợp với hướng nghiên cứu của NNCM trong cơ sở giáo dục đại học và có cam kết đăng ký tham gia NNCM		
3.2	Đã có công trình khoa học công bố chung với trưởng nhóm hoặc các thành viên chủ chốt trên tạp chí khoa học quốc tế hoặc trên tạp chí khoa học uy tín trong nước		
4	Kinh nghiệm hợp tác (đối tác nghiên cứu, doanh nghiệp,...)		
5	Mức độ đầy đủ của bộ hồ sơ (bao gồm cả minh chứng)		
6	Hướng nghiên cứu và triển vọng phát triển		
7	Kế hoạch hoạt động 5 năm và từng năm		
8	Tính khả thi của các đề xuất		
9	Cam kết tạo điều kiện của đơn vị chủ quản nhóm nghiên cứu		
10	Trình bày và giải trình trước Hội đồng		

*Mức độ đáp ứng các tiêu chí ghi: “Đạt” hay “Không đạt”

Kết luận:

Nhóm nghiên cứu đạt hay không đạt yêu cầu để công nhận nhóm nghiên cứu mạnh?

☐ Đạt ☐ Không đạt

(Chú ý: Kết luận “Đạt” nếu tất cả các tiêu chí trong bảng trên đều “Đạt”)

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc họp Hội đồng xét chọn nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh

1. Tên nhóm nghiên cứu:.....
 2. Trưởng nhóm:.....
 3. Quyết định thành lập hội đồng:.....
 4. Ngày họp:.....
 5. Địa điểm:.....
 6. Thành viên hội đồng: Tổng số:.....Có mặt:.....Vắng mặt:.....
 7. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:
 - Số phiếu đánh giá ở mức “Đạt”:.....Số phiếu đánh giá ở mức “Không Đạt”:.....
 8. Kết luận của hội đồng*:
 - 8.1. Nhóm nghiên cứu có được đề nghị công nhận là nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh của Trường Đại học Tài chính – Marketing không?
 - 8.2. Các nội dung yêu cầu điều chỉnh, bổ sung
- (*Ghi chú: Được đề nghị công nhận nếu trên $\frac{3}{4}$ thành viên hội đồng có mặt đánh giá “Đạt”)

Chủ tịch hội đồng

Thư ký

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20..

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM...

1. THÔNG TIN VỀ NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

- Tên nhóm nghiên cứu/nghiên cứu mạnh:
- Trưởng nhóm:
- Đơn vị:
- Thời gian được công nhận: từ <tháng/năm> đến <tháng/năm>

2. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM...

2.1. Các nội dung hoạt động (kèm theo mô tả chi tiết)

STT	Nội dung hoạt động theo kế hoạch phê duyệt	Nội dung đã thực hiện	Tự đánh giá mức độ hoàn thành

2.2. Các sản phẩm (kèm theo minh chứng)

STT	Sản phẩm theo kế hoạch phê duyệt	Sản phẩm đã đạt được	Tự đánh giá
1	Sản phẩm khoa học		
2	Sản phẩm đào tạo		
3	Sản phẩm ứng dụng		
4	Sản phẩm khác		

2.3. Tình hình sử dụng kinh phí

STT	Nguồn kinh phí	Tổng kinh phí	Đã chi	Đã quyết toán
1	Trường ĐH Tài chính – Marketing hỗ trợ			
2	Từ các nhiệm vụ KH&CN			
3	Nguồn khác			
	Tổng cộng			

3. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI TRONG NĂM TIẾP THEO

(nêu rõ những điều chỉnh, bổ sung nếu có so với kế hoạch phê duyệt)

4. CÁC KIẾN NGHỊ (nếu có)

Trưởng nhóm

Mẫu 09 – Đánh giá Báo cáo hoạt động hàng năm NNC/NNCM

**BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20..

**BẢN NHẬN XÉT
BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NHÓM NGHIÊN CỨU/ NHÓM
NGHIÊN CỨU MẠNH**

- Tên nhóm nghiên cứu/ nghiên cứu mạnh:.....
- Trưởng nhóm:.....Năm báo cáo:.....
- Họ tên người nhận xét:.....
- Chức danh, học vị:.....Đơn vị công tác:.....
- 1. VỀ HÌNH THỨC CỦA BÁO CÁO (nhận xét mức độ đầy đủ các mục theo yêu cầu, trình bày rõ ràng, có số liệu và minh chứng đầy đủ,...)
- 2. VỀ NỘI DUNG BÁO CÁO
 - 2.1. Mức độ đạt được các nội dung hoạt động và các sản phẩm theo phê duyệt, chất lượng các sản phẩm
 - 2.2. Khả năng huy động các nguồn kinh phí và tính hợp lý sử dụng kinh phí
 - 2.3. Tính khả thi và triển vọng của kế hoạch hoạt động trong năm tiếp theo
 - 2.4. Tính hợp lý của các kiến nghị
- 3. KẾT LUẬN

Báo cáo cho thấy kết quả hoạt động của nhóm trong năm đạt hay không đạt yêu cầu?

☐ Đạt

☐ Không đạt

Người nhận xét

**BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HƯỚNG DẪN
Về việc viết báo cáo tổng kết cuối kỳ
hoạt động nhóm nghiên cứu/ nhóm nghiên cứu mạnh

A. NỘI DUNG BÁO CÁO

Báo cáo tổng kết cuối kỳ hoạt động của nhóm nghiên cứu/nghiên cứu mạnh được đóng thành 01 tập, gồm có các phần sau đây xếp theo thứ tự:

- Trang bìa ngoài (xem mẫu bên dưới)
- Mục lục
- Phần 1. Thông tin chung về nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh
(Tên nhóm, loại hình nghiên cứu, lĩnh vực chuyên môn, trưởng nhóm, danh sách các thành viên, đơn vị chủ quản, quyết định công nhận NNCM, mục tiêu chiến lược... Làm rõ các thay đổi, điều chỉnh về tổ chức, nhân lực nếu có)
- Phần 2. Kế hoạch hoạt động được phê duyệt và kế hoạch triển khai trên thực tế
(Nêu các nội dung chính của kế hoạch đã được phê duyệt, mô tả kế hoạch hoạt động thực tế đã triển khai, làm rõ các điều chỉnh, thay đổi nếu có)
- Phần 3. Kết quả hoạt động của nhóm
(Báo cáo chi tiết kết quả hoạt động theo từng nội dung, từng năm và mô tả các sản phẩm đã đạt được: nội dung được phân chia thành các mục phù hợp. Toàn bộ sản phẩm phải có minh chứng kèm theo trong Phụ lục cuối báo cáo)
- Phần 4. Tình hình kinh phí và cơ sở vật chất, trang thiết bị
(Tổng hợp kinh phí nhóm đã sử dụng trong kỳ và từng năm: các nguồn kinh phí, mức kinh phí mỗi nguồn, tình hình quyết toán; tăng giảm về CSVC, trang thiết bị,...)
- Phần 5. Kết luận và đề xuất, kiến nghị
- Phụ lục
(Bản sao quyết định công nhận, Kế hoạch hoạt động được phê duyệt, các minh chứng kết quả và sản phẩm hoạt động, các hồ sơ đính kèm khác)

B. HÌNH THỨC BÁO CÁO

- Báo cáo tổng kết được in trên khổ giấy A4; chứa lề trên 2,5 cm; lề dưới 2,5 cm; lề trái 3,0 cm và lề phải 2,0 cm; lề trái 3,0 cm và lề phải 2,0 cm
- Định dạng phần chữ trong báo cáo: font chữ Times New Roman; cỡ chữ 13 (cỡ chữ trong các bảng, hình có thể nhỏ hơn); cách dòng (line spacing) 1,15; khoảng trên đoạn (spacing, before) 6pt; dòng đầu đoạn (first line) lùi vào 1,27 cm.
- Các minh chứng phải là các bản scan từ bản gốc.

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG
NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

Tên nhóm nghiên cứu/ nghiên cứu mạnh:

Trưởng nhóm:

Tháng năm

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

PHIẾU NHẬN XÉT PHẢN BIỆN
BÁO CÁO TỔNG KẾT NHÓM NGHIÊN CỨU/NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

- Tên nhóm nghiên cứu/ nhóm nghiên cứu mạnh:.....
- Trưởng nhóm:.....
- Thời gian hoạt động:.....
- Họ tên người phản biện:.....
- Chức danh, học vị:....., Lĩnh vực chuyên môn chính:.....
- Nơi công tác:.....

NỘI DUNG NHẬN XÉT

1. Về quy cách báo cáo (mức độ tuân thủ quy định của Trường Đại học Tài chính – Marketing về nội dung và hình thức báo cáo; tính rõ ràng, đầy đủ của báo cáo; các vấn đề về hình thức khác)
2. Về kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh (mức độ đáp ứng kế hoạch được phê duyệt, chất lượng của từng kết quả và sản phẩm, hiệu quả của các hoạt động, uy tín về chuyên môn của nhóm có được nâng cao, việc tổ chức điều hành các hoạt động, vai trò đóng góp của các thành viên, sự hợp tác với các đối tác...)
3. Về kinh phí và cơ sở vật chất, trang thiết bị (khả năng huy động kinh phí, tính hợp lý trong sử dụng kinh phí; sử dụng và gia tăng về CSVC, trang thiết bị)
4. Các vấn đề cần trao đổi, góp ý
5. Kết luận: Báo cáo tổng kết đủ điều kiện để đưa ra Hội đồng đánh giá hay không?

NGƯỜI PHẢN BIỆN

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

PHIẾU ĐÁNH GIÁ
BÁO CÁO TỔNG KẾT NHÓM NGHIÊN CỨU/ NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

Tên nhóm nghiên cứu/nghiên cứu mạnh:.....

Trưởng nhóm:.....

Họ tên người đánh giá:.....

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Các hoạt động triển khai đúng tiến độ theo kế hoạch phê duyệt	5	
2	Số lượng các kết quả, sản phẩm đáp ứng theo kế hoạch	10	
3	Chất lượng các kết quả, sản phẩm đáp ứng theo kế hoạch	25	
4	Hiệu quả do các hoạt động của nhóm đem lại	10	
5	Uy tín chuyên môn của nhóm được nâng cao	10	
6	Tổ chức điều hành tốt, tham gia đầy đủ của các thành viên	5	
7	Sự hợp tác với các đối tác nghiên cứu, doanh nghiệp...	10	
8	Khả năng huy động kinh phí, sử dụng hợp lý kinh phí	10	
9	Năng lực CSVC và trang thiết bị được cải thiện	10	
10	Chất lượng của báo cáo tổng kết	5	
	Tổng điểm	100	

Các ý kiến góp ý khác:

Kết luận: Xếp loại kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu mạnh:

☐ Không đạt ☐ Đạt ☐ Xuất sắc

Ghi chú: Xếp loại (theo điểm tổng cộng): Xuất sắc: 95-100 điểm; Đạt: 65-84 điểm; Không đạt: <65 điểm

Thành viên Hội đồng

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
**Về việc họp Hội đồng đánh giá tổng kết nhóm nghiên cứu/
nhóm nghiên cứu mạnh**

1. Tên nhóm nghiên cứu:.....
2. Trưởng nhóm:.....
3. Quyết định thành lập hội đồng:.....
4. Ngày họp:.....
5. Địa điểm:.....
6. Thành viên hội đồng: Tổng số:.....Có mặt:.....Vắng mặt:.....
7. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:
 - Số phiếu đánh giá ở mức “Xuất sắc”:....
 - Số phiếu đánh giá ở mức: “Đạt”...
 - Số phiếu đánh giá ở mức: “Không đạt”...
8. Kết luận của hội đồng:
 - 8.1. Đánh giá hoạt động của nhóm nghiên cứu mạnh:
 - 8.2. Các ý kiến khác:

(Ghi chú: Kết luận của Hội đồng là “Đạt” nếu có $\frac{3}{4}$ số thành viên có mặt đánh giá ở mức “Đạt”; là “Xuất sắc” nếu có $\frac{3}{4}$ số thành viên có mặt đánh giá ở mức “Xuất sắc” và không có thành viên nào đánh giá ở mức “Không đạt”

Chủ tịch hội đồng

Thư ký
